**UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO**

**TRƯỜNG MẦM NON TAM CƯỜNG**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ LỚP 5TA4**

**CHỦ ĐỀ: TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN**

**Thời gian thực hiện: 4 tuần (từ ngày 27/03 đến ngày14/04 )**

**Người thực hiện : Lương Thị Thu Hương**

**NĂM HỌC: 2022- 202****3**

I.MỤC TIÊU – NỘI SUNG – HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TTNT | TTL | Mục tiêu chủ đề | Nội dung năm | Hoạt động chủ đề | Tài nguyên học liệu | Phạm vi thực hiện | Địa điểm tổ chức | Nhánh 1: Tài nguyên đất, cát,sỏi, | Nhánh 2: Tài nguyên nước | Nhánh 3: Bé bảo vệ môi trường | Ghi chú nếu có sự điều chỉnh |
| I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT | | | | | | | | | | |
| 3 | 1 | Thực hiện đúng kỹ thuật và thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. | Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục | Bài 9: (Hô hấp: Đưa tay lên cao- hít vào, hạ tay xuống - thở ra/ Tay: Cac ngón tay đan ngh, co duỗi tay ra trước , lên cao/ Lưng, bụng: Ngồi duỗi chân quay người sang bên/ Chân: Bước chân sang bên khuỵu gối / Bật: Bật tiến về trước ) | [thể dục bài 9](https://drive.google.com/file/d/16wqx5gLenb9rEaUy7A4g00SBsA0uqvy0/view?usp=sharing) | Khối | Sân trường khu TT | TDS | TDS | TDS |  |
| 60 | 23 | Mạnh dạn, tự tin, nhanh nhẹn, khéo léo trèo lên xuống 7 gióng thang liên tục ở độ cao 1,5 m so với mặt đất | Trèo lên, xuống 7 gióng thang ở độ cao 1,5m | HĐH: -Trèo lên, xuống 7 gióng thang ở độ cao 1,5m | [trèo lên xuống 7 gióng thang](https://www.youtube.com/watch?v=8DjhfmlKWqg) | Lớp | Lớp học | HĐH |  |  |  |
| 77 | 27 | Biết ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa 4m | Ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa 4m | HĐH: -Ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa 4m | [ném và bắt bóng bằng hai tay khoảng cách xa 4m](https://drive.google.com/file/d/1FTz3FxBc2-t4fWtdmJDDFi6YE8CBiNQt/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học |  | HĐH |  |  |
| 79 | 29 | Ném được trúng đích ngang ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 1 tay/ 2 tay | Ném trúng đích ngang ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 1 tay/ 2 tay | HĐH: -Ném trúng đích ngang ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 1 tay/ 2 tay | [ném trúng đích ngang](https://www.youtube.com/watch?v=Gnnt3NFJnjY) | Lớp | Lớp học |  |  | HĐH |  |
| 124 | 46 | Biết sử dụng đúng cách một số văn phòng phẩm thông thường | Sử dụng một số thiết bị văn phòng phẩm: băng keo 1 mặt, ghim vòng, gim bấm, dập lỗ,… | HĐG: Sử dụng một số thiết bị văn phòng phẩm: băng keo 1 mặt, ghim vòng, gim bấm, dập lỗ,… | . | Lớp | Lớp học | HĐG |  | HĐG |  |
| 140 | 47 | Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học | - Một số chế độ ăn khi trẻ bị bệnh (táo bón, tiêu chảy, sốt, suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì,…) | - Trò chuyện về một số chế độ ăn khi trẻ bị bệnh (táo bón, tiêu chảy, sốt, suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì,…) | [trò chuyện với trẻ về chế độ ăn uống](https://drive.google.com/file/d/1E4Z838XaFGVt8n2C8GNeeSTwShZ_sonp/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT |  |
| 144 | 51 | Biết mỗi thực phẩm có nhiều dạng chế biến và cách ăn khác nhau. Có khả năng thực hành một số thao tác cơ bản trong chế biến một số món ăn, thức uống đơn giản | Thao tác cơ bản trong chế biến một số món ăn, thức uống đơn giản | VS-AN: Trò chuyện giới thiệu các món ăn của trẻ hàng ngày. -Hoạt động theo ý thích. | [trò chơi làm bác sĩ](https://www.youtube.com/watch?v=DJ6sjj4r2zw) | Lớp | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN |  |
| 146 | 53 | Biết cách phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn | Phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn | VS-AN: Phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn | [cách bảo quản thực phẩm](https://drive.google.com/file/d/1OQv1JeJulTbxjG6ZsUVi6mF2IzqyCRzw/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | VS-AN |  | VS-AN |  |
| 171 | 65 | Biết cách phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn | Phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn | HĐC: Tc: Phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn |  | Trường | Lớp học | HĐC | HĐC |  |  |
| 190 | 74 | Biết những nơi như ao, hồ, bể chứa nước, giếng, bụi rậm… là nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần | Biết những nơi như ao, hồ, bể chứa nước, giếng, bụi rậm… là nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần | HĐC: Trò chuyện với trẻ về một số nơi nguy hiểm như ao, hồ, bể chứa nước, giếng, bụi rậm.. | [những đồ vật gây nguy hiểm](https://www.youtube.com/watch?v=s5i2afYEin4) | Lớp | Lớp học |  | HĐC | HĐC |  |
| 191 | 75 | Nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh | Biết: Không tự uống thuốc | ĐTT: Trò chuyện với trẻ về nhận biết được một số trường hợp khẩn cấp | [một số trường hợp khẩn cấp](https://www.youtube.com/watch?v=tWYBcgbh31c) | Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT |  |
|  |  | Nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh | Biết: Ăn thức ăn có mùi ôi, ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc: Uống rượu, bia, cà phê, hút thuốc lá không tốt cho sức khỏe | HĐC: Trò chuyện về những thực phẩm tốt, không tốt cho sức khỏe |  | Lớp | Lớp học | HĐC | HĐC | HĐC |  |
| 232 | 100 | Một số hiện tượng thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa | Thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa trong năm | HĐNT: Quan sát thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa trong năm |  | Lớp | Lớp học | HĐNT | HĐNT | HĐNT |  |
| 240 | 104 | Biết các nguồn nước trong môi trường sống. Ích lợi của nước với đời sống con người con vật và cây. Một số đặc điểm, tính chất của nước và hiểu được nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước | Các nguồn nước trong môi trường sống | HĐG/HĐC: Bé với các nguồn nước, | [tìm hiểu về các nguồn nước](https://www.youtube.com/watch?v=FxxMd1hd1os) | Lớp | Lớp học |  | HĐC | HĐG |  |
|  |  | Biết các nguồn nước trong môi trường sống. Ích lợi của nước với đời sống con người con vật và cây. Một số đặc điểm, tính chất của nước và hiểu được nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước | Ích lợi của nước , biểnvới đời sống con người, con vật và cây | HĐH: Tìm hiểu về ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây. Biển xanh diệu kỳ | [dạy trẻ vai trò của nước](https://www.youtube.com/watch?v=mDrKathOBEU) | Lớp | Lớp học |  |  | HĐH |  |
|  |  | Biết các nguồn nước trong môi trường sống. Ích lợi của nước với đời sống con người con vật và cây. Một số đặc điểm, tính chất của nước và hiểu được nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước | Một số đặc điểm, tính chất của nước | ĐTT: Trò chuyện một số đặc điểm, tính chất của nước, |  | Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT |  |
|  |  | Biết các nguồn nước trong môi trường sống. Ích lợi của nước với đời sống con người con vật và cây. Một số đặc điểm, tính chất của nước và hiểu được nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước | Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước | HĐC: Trò chuyện về nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước | [nguyên nhân gây ô nhiễm và cách bảo vệ](https://drive.google.com/file/d/1tFqDNxZZUbod7aCG5FArSENaPfFdGQ76/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học |  | HĐC | HĐC |  |
| 243 | 105 | Một số nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hằng ngày | Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây | Trải nghiệm: Thí nghiệm Không khí có trọng lượng | [điều kì diệu của không khí](https://drive.google.com/file/d/1Da0eKUlNZyAwqwON4fzY5sjer0OXKfEC/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | HĐNT |  |  |  |
| 244 | 106 | Một vài đặc điểm, tính chất của đất,đá, cát, sỏi | Đặc điểm, tính chất của đất | HĐH/HĐNT: Sự kỳ diệu của đất., sởi,đá |  | Lớp | Lớp học | HĐH | HĐNT | HĐH+HĐNT |  |
| II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC | | | | | | | | | | | |
| 280 | 110 | Nhận biết được chữ số và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự | Nhận biết chữ số 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự | HĐH: Số 10 tiết 1, đo thể tích bằng 1 đơn vị đo | [số 10 tiết 1](https://www.youtube.com/watch?v=53tY5T4ioUE) | Khối | Lớp học |  | HĐH | HĐH |  |
| III LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ | | | | | | | | | | | |
| 354 | 142 | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề. | Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề Tài nguyên thiên nhiên | HĐH: Kể chuyện cho trẻ nghe " Con vật rơi xuống hồ nước,, chú bé và giọt nước, Bỏ rác vào thùng |  | Lớp | Lớp học |  | HĐH | HĐH |  |
| 369 | 151 | Có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện. Có khả năng đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi. | Đọc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề Tài nguyên thiên nhiên | HĐH: Hạt mưa hạt móc, thơ " Đừng nhé bé ơi" |  | Lớp | Lớp học |  |  | HĐH |  |
| 389 | 161 | Không nói tục, chửi bậy | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép | ĐTT/HĐC:\Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép |  | Khối | Lớp học | ĐTT | HĐC | HĐC |  |
| 428 | 179 | Có khả năng tự làm được một số việc đơn giản trong sinh hoạt hàng ngày | Vắt nước cam | HĐG: trải nghiệm pha nước cam | [pha nước cam](https://www.youtube.com/watch?v=2SV_aHqehQM) | Trường | Lớp học |  | HĐG | HĐG |  |
| 438 | 187 | Thích chia sẻ cảm xúc, kinh nghiệm, đồ dùng, đồ chơi với những người gần gũi. Sẵn sàng giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn. | Quan tâm và giúp đỡ người khác | ĐTT, HĐH, HĐC: Trò chuyện với trẻ về sự quan tâm và giúp đỡ người khác |  | Lớp | Lớp học | ĐTT | HĐH+HĐC | HĐH+HĐC |  |
| IV LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TCKNXH | | | | | | | | | | | |
| 459 | 202 | Có hành vi bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hàng ngày và biết nhắc nhở mọi người xung quanh cùng thực hiện | Hành vi giữ gìn, bảo vệ môi trường. Không vứt rác bừa bãi. Nhắc nhở mọi người xung quanh | HĐH: Bé nói không với rác thải HĐNT:Tổ chức " Bé bảo vệ môi trường". | [kỹ năng bỏ rác đúng nơi quy định](https://www.youtube.com/watch?v=q5Os_YYGEgY) | Khối | Góc thiên nhiên | HĐNT | HĐNT | HĐH |  |
|  | 203 | Biết tiết kiệm điện: tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng | Tiết kiệm điện | HĐH/HĐG/ĐTT: Dạy trẻ ý thức tiết kiệm điện |  | Lớp | Lớp học |  | HĐH | HĐH+HĐG |  |
| 460 | 204 | Biết tiết kiệm nước: Không để tràn nước khi rửa tay, khóa vòi nước sau khi dùng | Tiết kiệm nước | ĐTT: Trò chuyện với trẻ về ý thức tiết kiệm nước. |  | Trường | Góc thiên nhiên |  | ĐTT | ĐTT |  |
| V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ | | | | | | | | | | | |
| 486 | 213 | Có khả năng vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa) | Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc / Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu phối hợp. | Dạy bài "Cho tôi đi làm mưa với". Bé với chương trình "Vũ điệu biển xanh" , "nghịch cát" | [dạy VĐ bài hát: cho tôi đi làm mưa với](https://www.youtube.com/watch?v=ixXd3O0E1Mk) | Lớp | Lớp học | HĐH |  | HĐH |  |
| 487 | 214 | Biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm | Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm theo chủ đề "Nghề Nghiệp" | HĐG,HĐC, HĐH: Bức tranh đẹp từ những viên sỏi, Đan chiếu cói, Làm túi giấy thay thế túi nilong |  | Lớp | Lớp học | HĐH | HĐC+HĐG | HĐG |  |
|  |  | Biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm | Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm theo chủ đề "Giao Thông" | Dự án: Thiết kế máy lọc nước, Làm bè nổi trên sông, |  | Lớp | Lớp học |  | HĐH |  |  |
| 490 | 217 | Biết phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối | Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối theo chủ đề:Tài nguyên thiên nhiên | HĐH/HĐC/HĐNT: Nghệ nhân tí hon |  | Lớp | Lớp học | HĐH+HĐNT | HĐH+HĐG | HĐH+HĐC |  |
| Trong đó | | | | - Đón trả trẻ | | | | 4 | 4 | 3 |  |
| - TDS | | | | | | | | 1 | 1 | 1 |  |
|  |  |  |  | - Hoạt động góc | | | | 1 | 1 | 4 |  |
|  |  |  |  | - HĐNT | | | | 2 | 2 | 1 |  |
|  |  |  |  | - Vệ sinh - ăn ngủ | | | | 2 | 1 | 2 |  |
|  |  |  |  | - HĐC | | | | 2 | 7 | 4 |  |
|  |  |  |  | - Thăm quan dã ngoại | | | | 0 | 0 | 0 |  |
|  |  |  |  | - Lễ hội | | | | 0 | 0 | 0 |  |
|  |  |  |  | - Hoạt động học | | | | 5 | 5 | 5 |  |
| *Chia ra Giờ thể chất* | | | | | *HĐH* | | | *1* | *1* | *1* |  |
| *HĐH+HĐG* | | | *0* | *1* | *0* |  |
| *HĐH+HĐNT* | | | *1* | *0* | *0* |  |
| *HĐH+HĐC* | | | *0* | *1* | *0* |  |
| *Giờ nhận thức* | | | | | *HĐH+HĐG* | | | *0* | *0* | *0* |  |
| *HĐH+HĐNT* | | | *0* | *0* | *0* |  |
| *HĐH+HĐC* | | | *0* | *1* | *0* |  |
| *HĐH* | | | *1* | *0* | *1* |  |
| *Giờ ngôn ngữ* | | | | | *HĐH* |  |  | *1* | *2* | *1* |  |
| *HĐH+HĐG* | |  | *0* | *0* | *1* |  |
| *HĐH+HĐNT* | |  | *0* | *1* | *0* |  |
| *HĐH+HĐC* | |  | *1* | *0* | *0* |  |
| *Giờ TC-KNXH* | | | | | *HĐH+HĐG* | | | *1* | *0* | *0* |  |
| *HĐH+HĐNT* | | | *0* | *1* | *0* |  |
| *HĐH+HĐC* | | | *1* | *0* | *1* |  |
| *HĐH* | | | *0* | *1* | *1* |  |
| *Giờ thẩm mỹ* | | | | | *HĐH+HĐG* | | | *0* | *1* | *1* |  |
| *HĐH+HĐNT* | | | *1* | *0* | *0* |  |
| *HĐH+HĐC* | | | *0* | *1* | *2* |  |
| *HĐH* | | | *2* | *2* | *1* |  |

II. KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ NHÁNH:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề nhánh** | **Số tuần** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh( nếu có)** |
| **Nhánh 1**:Tài nguyên đất, cát, sỏi | 1 tuần | 27/3 - 31/3/2023 | Đoàn Thị Vân  Lương Thị Thu Hương |  |
| **Nhánh 2**:Tài nguyên nước | 1 tuần | 03/4 - 07/4/2023 | Nguyễn Thị Thạo  Lương Thị Thu Hương |  |
| **Nhánh 3**: Bé bảo vệ môi trường | 1 tuần | 10/4 - 14/4/2023 | Đoàn Thị Vân  Lương Thị Thu Hương |  |

III. CHUẨN BỊ

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **Nhánh 1:Tài nguyên đất, cát, sỏi** | **Nhánh 2:Tài nguyên nước** | **Nhánh 3:Bé bảo vệ môi trường** |
| **Giáo viên** | - Thiết kế, xây dựng môi trường theo chủ đề nhánh “Tài nguyên đất, cát, sỏi”  - Trao đổi với phụ huynh về những nội dung cần phối hợp về chủ đề nhánh “Tài nguyên đất, cát, sỏi”  - Sưu tầm tranh ảnh: Các vùng đất đồng bằng, đất phù sa, đất rừng, đất nông nghiệp, hình ảnh bãi cát, sỏi ven sông, biển, cát sỏi tại các công trình xây dựng, hoạt động của con người với đất cát, sỏi.  - Làm tranh truyện sáng tạo: Những hạt sỏi biết nói.  - Thiết kế trò chơi góc học tập:  Đo lường cát sỏi; Những viên sỏi ẩn hiện (kèm theo hướng dẫn chơi).  - Bổ sung, sưu tầm nguyên vật liệu và bảng hướng dẫn ở góc chơi nghệ thuật: Tranh cát, tranh sỏi, vẽ tranh trên mặt cát, làm đồng hồ cát.   - Liên hệ trực tiếp hoặc qua nhóm zalo tuyên truyền phụ huynh phối hợp tìm kiếm nguyên vật liệu; Giới thiệu các kênh trên tivi, các nội dung phối hợp GD trẻ về chủ đề nhánh chủ đề “Tài  nguyên đất, cát, sỏi”. | - Thiết kế, xây dựng môi trường theo chủ đề nhánh “Tài nguyên nước”  - Sưu tầm tranh ảnh: Các nguồn nước, hoạt động của con người với nước, quy trình sản xuất nước sạch.  - Làm truyện tranh rối: Giọt nước tí xíu.  - Thiết kế trò chơi góc học tập:  Đi tìm nguồn nước quý; Quy trình sản xuất nước nhà máy nước Cầu Nguyệt.  - Bổ sung, sưu tầm nguyên vật liệu và bảng hướng dẫn ở góc chơi nghệ thuật: Tranh vẩy màu hạt mưa, làm dụng cụ đựng chứa nước, làm áo mưa, ô, nón…  - Liên hệ trực tiếp hoặc qua nhóm zalo tuyên truyền phụ huynh phối hợp tìm kiếm nguyên vật liệu; Giới thiệu các kênh trên tivi, các nội dung phối hợp GD trẻ về chủ đề nhánh chủ đề “Nước và sự sống trên trái đất” | - Thiết kế, xây dựng môi trường theo chủ đề nhánh “Cùng bé bảo vệ môi trường”.  - Sưu tầm tranh ảnh: Các hình ảnh bảo vệ môi trường, thiên nhiên, bảo vệ các tài nguyên.  - Làm tranh rối tay kể chuyện sáng tạo: Những người bạn tốt của thiên nhiên, làm mũ áo đóng kịch tự biên  “Hãy cùng bé bảo vệ môi trường”  - Thiết kế trò chơi góc học tập:  Đi tìm bác gác rừng, (kèm theo sơ đồ hướng dẫn chơi) |
| **Nhà trường** | - Đề xuất nhà trường bổ sung đồ dùng, phương tiện, các nguyên vật liệu phục vụ chủ đề “Tài nguyên đất, cát, sỏi”  + Hố cát thể dục, khoảng 10kg sỏi các màu, chậu đựng đất, bình nhựa trong đựng sỏi.  + Dụng cụ xới đất, tưới nước. | - Nhà trường bổ sung đồ dùng, phương tiện các nguyên vật liệu phục vụ chủ đề “Nước và sự sống trên trái đất”  + Bể nhựa chứa nước.  + Can nhựa to nhỏ, chậu, xô, gáo, phễu, dây dấn nước… | - Đề xuất nhà trường bổ sung đồ dùng, phương tiện các nguyên vật liệu phục vụ chủ đề “Cùng bé bảo vệ tài nguyên thiên nhiên”:  + Ống nhòm, kính thiên văn. |
| **Phụ huynh** | - Trò chuyện với trẻ, tạo điều kiện cho trẻ được chơi với đât, cát sỏi ở nhà.  - Cho trẻ xem các chương trình, video về việc sử dụng đất cát, sỏi vào công việc hàng ngày.  - Trao đổi với giáo viên tình hình của con em mình tại nhà các nội dung phối hợp GD trẻ về chủ đề “Tài nguyên đất, cát, sỏi” | - Phối hợp cùng cô tìm kiếm nguyên vật liệu cho lớp.  - Chia sẻ các hình ảnh, các chương trình trẻ em các nội dung phối hợp GD trẻ về chủ đề nhánh chủ đề “Nước và sự sống trên trái đất”  - Ủng hộ lớp học các nguyên vật liệu : Bông, vải, các loại chai lọ nhựa đủ kích cỡ, báo, nilon…, các loại tranh ảnh về nước và chụp bằng điện thoại hình ảnh trẻ sử dụng nước tại nhà. | - Phối hợp với cô giáo giúp trẻ hiểu được trách nhiệm của trẻ và mọi người trong gia đình trong việc bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, khuyến khích trẻ làm những việc đơn giản, vừa sức.  - Cho con xem các chương trình ti vi về bảo vệ tài nguyên thiên nhiên |
| **Trẻ** | - Cùng cô và bố mẹ sưu tầm tranh ảnh về chủ đề “Tài nguyên đất, cát, sỏi”  - Mang đến trường đến lớp những đồ chơi về chủ đề.  - Tìm hiểu về chủ đề bằng cách trò chuyện cùng bố mẹ, cô giáo, người thân một số kiến thức về chủ đề “Tài nguyên đất, cát, sỏi” | - Xem các video qua YouTube về quy trình sản xuất nước sạch.  - Cùng cô và bố mẹ sưu tầm tranh ảnh về chủ đề “Nước và sự sống trên trái đất ”.  - Mang đến lớp những đồ chơi về chủ đề. | - Cùng cô và bố mẹ sưu tầm tranh ảnh về chủ đề “Cùng bé bảo vệ tài nguyên thiên nhiên”  - Mang đến trường đến lớp những đồ chơi về chủ đề.  - Tìm hiểu về chủ đề bằng cách trò chuyện cùng bố mẹ, cô giáo, |

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **tt** | **Tên hoạt động** | | **Nội dung** | | | | | | | | | **Ghi chú** |
| **Thứ 2** | | **Thứ 3** | | **Thứ 4** | | **Thứ 5** | | **Thứ 6** |
| **1** | **Đón trẻ** | | -Nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh  -Thích chia sẻ cảm xúc, kinh nghiệm, đồ dùng, đồ chơi với những người gần gũi. Sẵn sàng giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn.  - Trẻ biết được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học  - Không nói tục, chửi bậy | | | | | | | | |  |
| **2** | **Thể dục sáng** | | Bài 9:  -Hô hấp: Đưa tay lên cao- hít vào, hạ tay xuống - thở ra  -Tay: Các ngón tay đan vào nhau, co duỗi tay ra trước , lên cao  - Lưng, bụng: Ngồi duỗi chân quay người sang bên  - Chân: Bước chân sang bên khuỵu gối  - Bật: Bật tiến về trước ) | | | | | | | | |  |
| **3** | **Hoạt động** **học** | **Nhánh 1** | ***Ngày 27/03***  ***PTTC***  Trèo lên, xuống 7 gióng thang ở độ cao 1,5m | ***Ngày 28/03***  ***PTNT-KPKH***  Điều kì diệu về sỏi  (5E) | | | ***Ngày 29/03***  **PTTM**  Dạy hát: “Nghịch cát’’  (PNK-C1) | | ***Ngày 30/03***  ***PTNN***  Thơ “Mưa” | ***Ngày 31/03***  ***PTTM***  Tạo hình: Bức tranh đẹp từ những viên sỏi | |  |
| **Nhánh 2** | ***Ngày 3/04***  ***PTTC***  Ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa 4m | ***Ngày 4/04***  ***PTTCKNXH***  Bé tiết kiệm nước | | | ***Ngày 5/05***  ***PTNN***  Truyện “Chú bé và giọt nước” | | ***Ngày 6/04***  ***PTNT***  Số 10 (Tiết 1) | ***Ngày 7/04***  ***PTTM***  Thiết kế máy lọc nước (EDP) | |  |
| **Nhánh 3** | ***Ngày 10/04***  ***PTTC***  Ném trúng đích ngang ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 1 tay/ 2 tay | ***Ngày 11/04***  ***PTNT*** Đo thể tích bằng 1 đơn vị đo | | | ***Ngày 12/04***  ***PTTCKNXH***  Bé nói không với rác thải | | ***Ngày 13/04***  ***PTTM***  Bé với chương trình “Vũ điệu biển xanh” | ***Ngày 14/04***  ***PTNN***  Truyện “bỏ rác vào thùng” | |  |
| **4** | **Hoạt động ngoài trời** | **Nhánh 1** | ***Ngày 27/03***  - Quan sát: Gieo hạt trên các  chậu đất, cát, sỏi  - TCVĐ: Bịt mắt bắt bạn.  - Chơi tự do: KVC số 1 | ***Ngày 28/03***  - Quan sát: Trong đất có gì?  - TCVĐ: Chuyển đất về vườn  - Chơi tự do: KVC số 2 | | | ***Ngày 29/03***  - Quan sát: Đất trồng rau  - TCVĐ: Chuyển bóng trên cát  - Chơi tự do. KVC số 3 | | ***Ngày 30/03***  - Quan sát: Những viên sỏi ở gốc cây phượng  - TCVĐ: Đi trên cầu sỏi  - Chơi tự do. KVC số 4 | ***Ngày 31/03***  - Quan sát: Quan sát kết quả gieo hạt trên các  chậu đất, cát, sỏi  - TCVĐ: Rồng rắn lên mây.  - Chơi tự do. KVC số 5 | |  |
| **Nhánh 2** | ***Ngày 03/04***  Quan sát: Ao thả cá cạnh trường  - TCVĐ: Lội nước bắt cá  - Chơi tự do. KVC số 2 | ***Ngày 04/04***  -Quan sát thời tiết  - TCVĐ: Thi xem ai nhanh.  - Chơi tự do. KVC số 3 | | | ***Ngày 05/04***  Quan sát: Dòng chảy của nước  - TCVĐ: Lộn cầu vồng  - Chơi tự do. KVC số 4 | | ***Ngày 06/04***  Quan sát: Sự bốc hơi của vũng nước trên sân trường  - TCVĐ: Trời nắng, trời mưa.  - Chơi tự do. KVC số 5 | ***Ngày 07/04***  - Quan sát chậu nước  - TCVĐ: Nhảy qua suối nhỏ  - Chơi tự do. KVC số 6 | |  |
| **Nhánh 3** | ***Ngày 10/04***  -Quan sát bầu trời  - TCVĐ: Gió thổi.  - Chơi tự do. KVC số 1 | ***Ngày 11/04***  - Quan sát: Bé chơi với lá cây  - TCVĐ: Cướp cờ.  - Chơi tự do. KVC số 2 | | | ***Ngày 12/04***  - Quan sát: Cây sen cạn.  - TCVĐ: Kéo cưa, lừa xẻ.  - Chơi tự do. KVC số 3 | | ***Ngày13/04***  - HĐLĐ: Dọn vệ sinh sân trường ( Nhặt rác, nhạt lá rụng).  - TCVĐ: Nhảy bao.  - Chơi tự do. KVC số 4 | ***Ngày 14/04***  - Quan sát: Sự nảy mầm của hạt đỗ đen  - TCVĐ: Ném vòng.  - Chơi tự do. KVC số 5 | |  |
| **5** | **Vệ sinh ăn ngủ** | - Biết mỗi thực phẩm có nhiều dạng chế biến và cách ăn khác nhau. Có khả năng thực hành một số thao tác cơ bản trong chế biến một số món ăn, thức uống đơn giản  - Biết cách phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn | | | | | | | | | |  |
| **6** | **Hoạt động chiều** | **Nhánh 1** | ***Ngày 27/03***  -Trẻ cùng cô chuẩn bị đồ dùng, phương tiện cho giờ học KPKH ngày thứ ba  - Vệ sinh - trả trẻ. | | ***Ngày 28/03***  - Cùng cô chuẩn bị đồ dùng, làm tranh bằng sỏi chuẩn bị cho tiết học ngày mai.  -Xem video hướng dẫn làm bình lọc nước, dụng cụ âm nhạc bằng sỏi.  - Vệ sinh, trả trẻ. | ***Ngày 29/03***  - Cho trẻ tập kể chuyện sáng tạo  - Hoàn thiện sản phẩm chung cho chủ đề.  - Vệ sinh, trả trẻ. | | ***Ngày 30/03***  - Làm quen bài hát:“Nghịch cát”  - Vệ sinh - trả trẻ. | | | ***Ngày 31/03***  **-**Thăm quan triễn lãm tranh cát và Mô hình nổi tài nguyên đất cát sỏi (Tại lớp)  - Vệ sinh, trả trẻ. |  |
| **Nhánh 2** | ***Ngày 03/04***  -Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề "Tài nguyên nước"  - Vệ sinh - trả trẻ. | | ***Ngày 04/04***  - Trò chuyện với trẻ về một số nơi nguy hiểm như ao, hồ, bể chứa nước, giếng, bụi rậm..  - Tạo sản phẩm theo chủ đề.  - Vệ sinh - trả trẻ. | ***Ngày 05/04***  -Trò chuyện cùng trẻ về cách tiết kiệm nước.  - Làm quen câu truyện: Giọt nước tí xíu  Vệ sinh - trả trẻ. | | ***Ngày 06/04***  -Làm quen bài hát: Cho tôi đi làm mưa với  -Vệ sinh - trả trẻ. | | | ***Ngày 07/04***  -Liên hoan văn nghệ.  -Nêu gương cuối tuần.  - Vệ sinh - trả trẻ. |  |
| **Nhánh 3** | ***Ngày 10/04***  - Thảo luận về cách bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.  - Làm quen câu truyện tự biên "Cùng bé bảo vệ môi trường"  - Vệ sinh - trả trẻ | | ***Ngày 11/04***  Trò chuyện với trẻ về sự quan tâm và giúp đỡ người khác  - Rèn kĩ năng chơi góc bán hàng.  - Vệ sinh - trả trẻ. | ***Ngày 12/04***  - Cho trẻ thi kể truyện tự biên "Cùng bé bảo vệ môi  trường"  - Cùng cô chuẩn bị đồ dùng cho hoạt động ngày hôm sau.  - Vệ sinh - trả trẻ. | | ***Ngày 13/04***  - Trẻ ôn các chữ cái đã học.  -  Rèn kĩ năng chơi góc học tập.  - Vệ sinh - trả trẻ. | | | ***Ngày 14/04***  Trò chuyện về những thực phẩm tốt, không tốt cho sức khỏe  -Nêu gương cuối tuần  -Vệ sinh - trả trẻ. |  |

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC

| TT | Tên góc chơi | | Mục đích - Yêu cầu | Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi | Chuẩn bị | Phân phối vào nhánh | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| N1 | N2 | N3 |
| 1 | Góc phân vai | Cửa hàng nước   giải khát | - Trẻ biết thể hiện công việc người bán hàng nước giải khát, biết cách pha chế một số nước giải khát đơn giản. Sử dụng dụng cụ đúng cách, thành thạo.  - Trẻ  biết đón tiếp khách hàng, chào mời khách và giới thiệu các  loại nước giải khát.  - Biết bày và giới thiệu các loại nước uống, trang trí bàn uống nước.  - Có ý thức giữ gìn vệ sinh khi pha chế.  - Biết thực hiện công việc được giao, biết tôn trọng và hợp tác, chấp nhận trong khi chơi. | - Quầy nước uống đóng chai.  - Quầy nước tự pha chế. | - Các loại đồ dùng nguyên liệu: Đường, chanh, quất, café, các loại chai lọ nhựa đựng nước pha màu.  - Đồ dùng pha chế, đựng: Cốc, thìa, đĩa, giấy ăn, hạt dưa.  - Tranh ảnh, quy trình pha chế nước cam, chanh, café,  1 số món ăn đơn giản cho trẻ làm theo. | x | x | x |
| Siêu thị 5TA4 | - Trẻ nhận vai, thỏa thuận nhiệm vụ của người bán hàng cần làm, biết tên và giá của các mặt hàng.  - Biết sắp xếp các mặt hàng, vệ sinh bảo quản cửa hàng sạch sẽ gọn gàng.  - Có kĩ năng giao tiếp mô phỏng lại hình ảnh người bán hàng.  - Có kỹ năng tự tạo đồ bán hàng hoặc luân chuyển nguồn hàng từ các góc khác sang để mau bán, trao đổi.  - Tích cực tham gia vào hoạt động vui chơi. Tỏ thái độ lịch sự ân cần khi khách đến mua hàng. Tuân thủ nội quy góc chơi.  - Biết tạo mối quan hệ qua lại trong quá trình chơi. | - Cửa hàng bán đồ lưu niệm làm từ đất, cát sỏi.  - Cửa hàng bán các loại chậu cây cảnh trồng từ đất, cây cảnh thủy sinh, bán cá cảnh. | - Các loại tranh ảnh làm từ cát, sỏi; Các loại mô hình sa bàn làm từ đất, cát, sỏi.  - Các chậu cây cảnh thật nhỏ, các loại cây khoai nước, khoai lang, khoai tây đậu cho vào lọ nhựa có nước.  - Một số lọ nhựa thả cá nhỏ. | x | x | x |
| Đóng vai | Trẻ có kỹ năng đóng vai người bảo vệ, người soát vé vào cổng khu trải nghiệm “Suối Khoáng nóng” (trải nghiệm với đất cát, sỏi).  Thể hiện tinh thần trách nhiệm của người làm việc tại các khu trải nghiệm.  - Biết hướng dẫn khách tham quan, mua vé vào cổng thực hiện các quy định. | - Người soát vé  - Bác bảo vệ | - Mô hình khu trải nghiệm “Suối khoáng nóng”.  - Trang phục bác bảo vệ, đồ dùng, vé thăm quan… |  | x |  |
| Gia đình | - Trẻ biết tổ chức, chuẩn bị đồ dùng cho một buổi đi chơi, pic nic. Nói lên được địa điểm muốn đến, nói được vể đẹp của địa điểm đó cho mọi người nghe.  -  Sử dụng đúng ngôn ngữ giao tiếp trong khi chơi. | - Gia đình Thăm quan chùa Thanh Sử, Đền Trạng Trình | - Trang phục, đồ dùng, đồ ăn...  - Đồ dùng trải nghiệm: Đất, cát sỏi, kính lúp, đồng hồ cát, chai lọ… |  | x | x |
| 2 | Góc xây dựng | | - Trẻ biết thỏa thuận và phân công vai chơi trong nhóm.  - Biết thết kế các mô hình trên ý tưởng bằng các cách (vẽ trên giấy, sơ đồ, xếp mô hình) và thực hiện theo thiết kế.  - Trẻ thao tác thành thạo, sáng tạo với đồ dùng, nguyên liệu, đồ chơi khác nhau và giao tiếp phù hợp trò chơi, vai chơi  - Đặt tên phù hợp cho công trình và bảo vệ cho công trình của mình.  - Có thái độ tích cực khi tham gia chơi, cố gắng hoàn thành công trình xây dựng, tuân thủ nội quy góc chơi, biết tôn trọng, hợp tác cùng bạn trong khi chơi. | - Xây công viên nước | - Mẫu thiết kế, mô hình.  -  Đồ dùng xây dựng nhà trường mua sẵn.  - Mô hành máng nước tháo rời, dây dẫn nước, đồ chơi với nước (đạp vịt, phao bơi…)  - Can nhựa to nhỏ, chậu, xô, phễu….. | x | x | x |
| - Xây khu trải nghiệm Suối khoáng nóng (trải nghiệm với đất cát, sỏi) | - Mẫu thiết kế, mô hình  - Đồ dùng xây dựng nhà trường mua sẵn  - Chậu, khay đựng đất, cát, sỏi.  - Các loại đồ dùng thí nghiệm, trải nghiệm đất, cát, sỏi… |  | x |  |
| - Xây nhà máy sản xuất bình nước năng lượng mặt trời | - Mẫu thiết kế, mô hình.  - Đồ dùng xây dựng nhà trường mua sẵn.  - Các loại lọ nhựa. đồ dùng thí nghiệm, trải nghiệm, về độ nóng của mặt trời. |  | x | x |
| - Xây công viên | - Mẫu thiết kế, mô hình.  - Đồ dùng xây dựng nhà trường mua sẵn.  - Cây tự làm tháo rời, mô hình bảo vệ rừng, mô hình đường mòn, bậc thang…tháo rời. |  | x | x |
| 3 | Góc  học tập | Góc toán | - Trẻ biết tô nối, tạo nhóm, đếm, nhận biết số trong phạm vi 10.  - Biết sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định, chia tách, tạo nhóm…theo yêu cầu.  - Ôn nhận biết hình.  - Biết thao tác tương tác với các bài giảng Elearning/ phần mềm trò chơi trên máy tính khi được cô giáo hoặc người lớn  giúp đỡ. | - Trò chơi: Đếm số lượng và gắn số theo yêu cầu nối tương ứng. | - Bảng chơi: Bé với số lượng  - Thẻ số, lô tô tranh chủ đề. | x | x | x |
| - Trò chơi: Sắp xếp theo quy tắc | - Bảng chơi  - Lô tô hình sắp xếp | x | x | x |
| - Trò chơi: Tạo ra một số hình học bằng que, sỏi, dây, hột hạt. | - Bảng chơi  - Que, sỏi, dây, hột hạt. | x | x | x |
| -Trò chơi Kidsmart (Ngôi nhà toán học Đi theo số, đặt đúng vị trí, ai ra khỏi vòng) | - Máy vi tính,  - Phần mềm trò chơi trên vi tính | x | x | x |
| - Trò chơi: Những viên sỏi ẩn hiện | - Bảng chơi, hình ảnh con đường tới nguồn nước quý.  - Xúc xắc | x | x |  |
| - Trò chơi xúc xắc : Đi tìm bác gác rừng, Đường đến mặt trời. Đi tìm nguồn nước quý. | - Xúc xắc, bảng chơi, Bàn cờ, sỏi, số  - Sơ đồ hướng dẫn chơi | x |  | x |
| Góc khám phá | - Củng cố kiến thức về chủ để tài nguyên thiên nhiên.  - Trẻ nhận biết phân biệt những hành vi đúng, hành vi sai.  - Vận dụng khả năng quan sát và trí trưởng tượng, tư duy để chơi các trò chơi, làm thí nghiệm .  - Biết nhận biết, phân loại các loại tài nguyên thiên nhiên theo dấu hiệu đặc trưng.  - Trẻ biết phân biệt những hành vi đúng, hành vi sai. | - Trò chơi: Xưởng phim mini (Sắp xếp quy trình sản xuất nước nhà máy nước Cầu nguyệt, | - Bảng chơi: Xưởng phim mini, lô tô hình ảnh minh họa.  - Sơ đồ hướng dẫn chơi | x |  |  |
| - Trò chơi: Phân loại tài nguyên thiên nhiên theo đặc điểm, lợi  ích. | - Bảng chơi, các lô tô hình ảnh về chủ đề |  | x |  |
| - Xếp trình tự mặt trời theo thời gian | - Bảng chơi  - Hình ảnh chụp mặt trời mọi thời điểm trong ngày.  - Sơ đồ hướng dẫn chơi |  |  | x |
| Trò chơi: Bé chọn đúng | - Bảng chơi  - Hình ảnh hành vi đúng, sai về chủ đề “Tài nguyên thiên nhiên” |  |  |  |
| Bé với chữ cái | - Trẻ biết ghép từ về chủ đề, có kĩ năng nối chữ cái, sao chép chữ cái đã học.  - Ôn lại các chữ cái đã học.  - Tìm đúng chữ cái s-x trong bài thơ, biết bù chữ còn thiếu… | -  Trò chơi: Tô màu chữ cái theo yêu cầu  -  Trò chơi: Sao chép chữ cái, gạch chân chữ cái.  - Trò chơi: Đoán chữ qua tiếng nói.  - Trò chơi: Nhìn hình đoán từ.  - Trò chơi: Chữ gì biến mất (xuất hiện), bù chữ còn thiếu (trên máy tính) | - Bảng chơi, tranh chữ, bút, các nét chữ rời...  - Thẻ chữ cái  - Trò chơi chữ cái trên máy tính. | x | x | x |
| Góc sách truyện | - Biết sử dụng hình ảnh để làm Allbum ảnh về chủ đề.  - Kể chuyện với các con rối tay, rối ngón tay...  - Biết kể truyện theo tranh có sự ngắt nghỉ, nhịp điệu thu hút.  - Biết thể hiện ngữ điệu, nét mặt cử chỉ khi đóng vai các nhân vật trong chuyện.  - Có kĩ năng cắt dán hình ảnh phù hợp chủ đề để làm sách | -  Làm truyện tranh rối : Giọt nước tí xíu.  - Tập kể lại truyện: Giọt nước tí xíu  - Kể truyện sáng tạo: Những hạt sỏi biết nói; Thần mặt trời ; Những người bạn tốt của thiên nhiên.  - Tập đóng kịch tự biên: Hãy cùng bé bảo vệ môi  - Làm album ảnh về chủ đề | - Sân khấu  - Rối dẹt, rối tay, mũ con vật  - Keo, họa báo, hình ảnh về chủ đề  - Tranh truyện, sách, báo, album theo chủ đề. | x | x | x |
|  |  |
| 4 | Góc nghệ thuật | Tạo hình | - Trẻ biết vẽ, cắt, xé dán, tô màu nước, in, nặn, gắn đính, chắp ghép, sử dụng các nguyên học liệu để tạo ra các bức tranh, các đồ chơi về chủ đề theo ý thích của trẻ, theo yêu cầu của cô và biết đặt tên cho sản phẩm của mình.  - Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu tái chế để tạo ra sản phẩm STEM theo chủ đề “Tài nguyên thiên nhiên” như (Bình lọc nước sạch; Con đường sỏi; Dụng cụ âm nhạc...)  - Trẻ biết cất đồ dùng gọn gàng sau khi chơi, tuân thủ nội quy góc chơi và có ý thức hoàn thành sản phẩm của mình trong giờ chơi. | - Cắt, xé dán, vẽ, nặn...các bức tranh về chủ đề  - Trang trí tranh rỗng bằng các nguyên vật liệu | - Tranh mẫu của cô: (đa dạng về nguyện học liệu)  - Lịch, bìa, tranh ảnh... theo chủ đề  - Kéo, giấy, bìa, hồ dán, màu nước, đất nặn, sáp màu.... | x | x | x |
| - Làm tranh vẩy màu hạt mưa  - Làm đồ dùng, đồ chơi,: Áo mưa, ô, nón, dụng cụ đựng chứa nước. | - Các nguyên vật liệu: Hột hạt, len, vải vụn, giấy màu, lá khô, lọ nhựa, bóng kính...  - Bảng hướng dẫn thực hiện | x | x |  |
| - Làm tranh cát, tranh sỏi.  - Làm đồng hồ cát  - Vẽ tranh bằng tay trên mặt cát…  - Mô hình nổi  tài nguyên đất cát sỏi bằng các nguyên liệu tổng hợp. | - Cát, sỏi, đất  - Chậu, bát nhựa, lọ nhựa, khay to nhỏ, tấm nhựa trải nền.  - Khung gỗ làm mô hình nổi  - Bảng hướng dẫn thực hiện |  | x | x |
| - Tranh mặt trời từ hạt dưa, làm bình năng lượng mặt trời bằng lọ nước muối, tranh tổng hợp các nguyên liệu về mặt trời. | - Lọ nhựa, kim loại, lọ nước muối...  - Giấy màu, hạt dưa, cát, sỏi, len...  - Bảng hướng dẫn thực hiện. |  |  | x |
| Âm nhạc | -Trẻ biết hát biểu diễn phối hợp cùng các bạn trong nhóm, nhập vai ca sĩ và khán giả. Hát đúng giai điệu các bài hát, sử dụng đúng cách các dụng cụ âm nhạc. Biết tên và ý nghĩa của một số nhạc cụ đơn giản, gần gũi. Hiểu cách chơi của một số trò chơi âm nhạc.  - Rèn luyện tai nghe âm nhạc, kĩ năng biểu diễn cho trẻ.  -Trẻ hào hứng vui tươi và thể hiện được tình cảm của mình qua lời ca và giai điệu của bài hát. Có ý thức tuân thủ nội quy góc chơi. | - Đoán đúng tên bài hát có trong hình ảnh minh họa.  - Chơi cùng nhạc cụ: Trống, thanh la, gáo dừa…  - Bé làm ca sĩ. | - Hình ảnh minh họa một số bài hát có trong chủ đề  - Đàn, xắc xô, gáo dừa, phách, micro... mũ múa, trang phục biểu diễn. | x | x | x |
| 5 | Góc vận động | | - Trẻ ôn luyện các vận động trẻ thích.  - Rèn luyện sức khỏe cho trẻ.  - Trẻ hào hứng, nhanh nhẹn tham gia vào các trò chơi dân gian, vận động.  - Trẻ tự tin khi tham gia vận động, tuân thủ nội quy góc chơi. | - Trò chơi: Chèo thuyền trên biển.  - Trò chơi: Chuyển nước lên bản xa (tiếp sức) | - Mái chèo (gậy thể dục)  - Nước đóng vào chai nước lavia hoặc chai nước muối  - Vạch chuẩn, cờ hiệu | x | x | x |
| - Trò chơi: Đánh bóng chuyền trên cát.  - Trò chơi: Gánh đất về vườn.  - Ném túi cát qua vòng | - Hố cát thể dục( nhà trường), khung thành nhựa, dây thừng, bóng .  - Túi cát khoảng 0,5-  1kg  - Quang gánh tự tạo bằng dây thừng, tre, rổ, mẹt đựng đất. |  | x | x |
| - Trò chơi:  + Chạy theo bóng của mình, của bạn  + Cái bóng nhảy múa | - Địa điểm có nhiều ánh nắng |  |  | x |
| - Trò chơi: Bác gác rừng bắt trộm (dựa trò chơi cáo và thỏ)  - Trò chơi: Trèo lên đồi thiên văn nhặt quả thông về (leo thang lấy quả thông) | - Thang, quả thông  - Áo mũ bác bảo vệ, khăn bịt mặt |  | x | x |
| 6 | Góc thiên nhiên | | - Trẻ có kĩ năng chăm sóc cây.  - Theo dõi và nhận xét sự phát triển của cây.  - Biết chơi các trò chơi với nước và đưa ra nhận xét.  - Biết làm một số thí nghiệm đơn giản, biết đưa ra phán đoán và nhận xét, biết lưu lại kết quả sau khi trải nghiệm.  - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động, chia sẻ bài học kinh nghiệm cho bạn bè và mọi người.  - Có thái độ tích cực đối với thiên nhiên | - Chăm sóc cây  - Gieo hạt  - Làm các thí nghiệm và trải nghiệm đơn giản: Sự bốc hơi của nước; Nước đổi màu, Vật thấm nước; Dòng chảy của cát; Vật chìm vật nổi; Đo lường cát sỏi; Cách làm sạch nước bằng cát, bằng bông; máy hút bụi cầm tay | - Cây xanh, chậu hoa các loại.  - Xô, gáo, chậu, dụng cụ tưới cây, khăn lau...  - Đất, cát, sỏi, bông, lọ đựng nước….  - Bảng ghi kết quả quan sát, trải nghiệm. |  |  |  |

VI. KẾ HOẠCH CHI TIẾT NHÁNH 1: TÀI NGUYÊN ĐẤT

Thứ 3 ngày 28 tháng 03 năm 2023

**-Tên hoạt động*:*** Điều kì diệu về sỏi(5E)

**-Thuộc lĩnh vực:** PTNT

**1,Mục đích yêu cầu**

***1. Kiến thức:***

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, tính chất đặc trưng của sỏi như: Cứng, có nhiều màu sắc, kích thước khác nhau. Sỏi là vật nặng chìm trong nước, biết sỏi là nguồn tài nguyên có sẵn trong thiên nhiên.

- Trẻ biết tác dụng của sỏi đối với đời sống của con người.

***2. Kỹ năng:***

- Rèn luyện kĩ năng phán đoán, thảo luận, đặt câu hỏi, kỹ năng làm việc theo nhóm cho trẻ.

- Trẻ sử dụng phối hợp các kĩ năng đã học để sắp xếp, ghép hình, gắn dính để tạo sản phẩm từ sỏi.

***3. Thái độ:***

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

**II. Chuẩn bị**

- Con đường trải sỏi (gắn sỏi trên thảm gai tạo thành con đường).

-  Một số hình ảnh về tác dụng của sỏi (Bình lọc nước sạch bằng sỏi; Con đường đi bằng sỏi; khung ảnh, tranh trang trí bằng sỏi; Dụng cụ âm nhạc bằng sỏi…)

-Nhạc bài hát: Điều kì diệu quanh ta.

- 3 rổ sỏi, 3 rổ đồ dùng "Sỏi, nước”

-3 bảng khảo sát kết quả

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tên | Số lượng sỏi (Viên) | Chìm | Nổi | Mức nước dâng (ml) | Ghi chú |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

**III. Tiến hành**

***E1. Thu hút***

- Cô và trẻ chơi trò chơi “Nhảy cùng với sỏi”

- Cách chơi: Trẻ vừa đi xung quanh lớp và nhảy vui nhộn theo giai điệu bài hát, khi có hiệu lệnh thì phải chạy vào con đường sỏi, và tiếp tục nhảy thật khéo léo trên sỏi (Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần)

- Vừa rồi các con chơi trò chơi gì? Khi nhảy trên sỏi con cảm thấy thế nào? (Trẻ trả lời theo cảm nhận của mình: Cứng, đau chân...)

- Các con thường nhìn thấy sỏi ở đâu?

- Các con có biết mọi người sử dụng sỏi để làm gì không? (Trẻ kể)

- Cô cho trẻ xem 1 số hình ảnh về tác dụng của sỏi (Bình lọc nước sạch bằng sỏi; Con đường đi bằng sỏi; Khung ảnh, tranh trang trí bằng sỏi; Dụng cụ âm nhạc bằng sỏi…)

- Cô giới thiệu: Trong thế giới thiên nhiên có rất nhiều những điều kì diệu và sỏi chính là nguồn tài nguyên quý giá được thiên nhiên ban tặng. Hôm nay cô và các con sẽ cùng nhau khám phá về những viên sỏi nhé.

***E2: Khám phá điều kỳ diệu của sỏi***

- Cô tặng cho 3 tổ mỗi tổ 1 rổ sỏi, cho trẻ ngồi chơi với những viên sỏi đó (Trẻ sờ, nắn, gõ 2 viên sỏi vào nhau, áp vào má...)

Cho trẻ làm thí nghiệm để phát hiện tính chất nặng và chìm trong nước của sỏi.

+ Trẻ làm thí nghiệm thả sỏi  vào nước theo nhóm

+ Con thấy điều gì sảy ra?

+ Trẻ thả nhiều viên sỏi vào nước, thấy mực nước như thế

nào?

-> Sỏi nặng hơn nước, chìm dưới đáy bình nước.

Thả nhiều viên sỏi nên mực nước trong bình dâng cao hơn. (Cô chỉ vào nước qua phần vạch mức)

+ Cô đến quan sát trẻ thực hiện, hỏi trẻ kết quả sau khi thả sỏi vào nước điều gì sảy ra?

- Cho trẻ ngồi xung quanh cô và hỏi trẻ.

+ Các con vừa làm thí nghiệm gì?

+ Con thấy điều gì sảy ra?

-Trẻ làm thí nghiệm và ghi vào bảng kết quả

***E3:Giải thích:***

-Cô cho từng nhóm trẻ lên trình bày kết quả khảo sát của trẻ

-Các nhóm thảo luận, giáo viên gợi ý

- Cô khái quát: Sỏi là tài nguyên thiên nhiên, không do con người làm ra. Sỏi rất cứng, mỗi viên sỏi có màu sắc, hình dáng khác nhau, có viên nhẵn nhưng cũng có viên xù xì. Vì sỏi rắn nên không tan được trong nước, khi các viên sỏi va chạm vào nhau phát ra tiếng kêu.

+ Thế những viên sỏi có thể tạo âm thanh không?

- Cho trẻ tạo âm thanh từ 2 viên sỏi, âm thanh như thế nào?

- Từ 2 viên sỏi cho trẻ hòa tấu bài hát: “Chú ếch con” theo nhịp.

- Sỏi có thể tạo ra âm thanh và theo các con mọi người còn sử dụng sỏi để làm gì?

\* Cho trẻ xem 1 số hình ảnh về tác dụng của sỏi : Sỏi xếp đường đi, gắn tạo các hình ảnh khác nhau, bức tranh nghệ thuật.... - Những viên sỏi tuy bé nhỏ nhưng lại có rất nhiều công dụng. Vậy nên khi các bạn được đi  
+ Các con có biết mọi người sử dụng sỏi để làm gì không?

- Cho trẻ biết: Trong cuộc sống hàng ngày sỏi được sử dụng để lọc sạch nước; Trộn với xi măng, cát để tạo ra bê tông; Xếp lên chậu cây cảnh để giữ ẩm cho đất; Trang trí khung tranh, ảnh; Một số nghệ sĩ tạo ra âm thanh hòa tấucác bản nhạc...

-Với những viên sỏi này cô tạo ra những bức tranh rất đẹp. (Cô cho trẻ xem tảnh sỏi). Và cô còn làm được chiếc hộp âm nhạc nghe rất vui tai đấy.Bây giờ các con có muốn sáng tạo thêm những công dụng khác từ sỏi không?

-Cho trẻ về nhóm chơi

+Nhóm 1: Tô màu sỏi, ghép tranh sỏi

+Xếp sỏi trên hình vẽ, làm hộp âm nhạc

+Chơi cắp cua

***E4:Mở rộng:***

Trò chơi 1: “ Thi xem đội nào nhanh”

- Cho trẻ 2 đội ghép đường đi bằng sỏi : Trong thời gian một bản nhạc, trẻ phải vượt qua các vật cản để tạo ra con đường bằng sỏi

- Cho trẻ cả lớp đi lên con đường sỏi.

+ Khi đi trên con dường bằng sỏi các con cảm thấy như thế nào?

Trò chơi 2: “ Ai tài ai khéo” Ghép các hiện tượng tự nhiên bằng sỏi: Cho trẻ về các nhóm dùng sỏi ghép và dán tạo hình các hiện tượng tự nhiên theo ý thích của trẻ ( Cô mở bản nhạc nhẹ...) gợi ý cho trẻ ghép các hình khác nhau

- Cô đi quan sát và hướng dẫn cho trẻ nếu gặp khó khăn

- Trong quá trình thực hiện cô nhắc nhở trẻ đếm hoặc đong số lượng sỏi, giúp trẻ chụp ảnh các bước thực hiện.

***E5: Đánh giá***

- Đánh giá quá trình hoạt động của trẻ

-Đánh giá theo dõi bảng ghi chép của trẻ

**Đánh giá trẻ hàng ngày;**

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

*\* Biện pháp bổ trợ:*

VII. KẾ HOẠCH CHI TIẾT NHÁNH 2: Tài nguyên nước

Thứ 2 ngày 03 tháng 04 năm 2023

**-Tên hoạt động học:** **Ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa 4m**

**-Thuộc lĩnh vực: PTNT**

**I.Mục đích-yêu cầu:**

**1. Kiến thức**

- Trẻ nhớ tên vận động, biết dùng sức của đôi tay ném và bắt bóng bằng hai tay.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ biết phối hợp tay nhịp nhàng để bắt bóng, không làm rơi bóng xuống đất. Rèn kĩ năng ném đúng hướng, kĩ năng phản ứng nhanh nhẹn.

**3. Thái độ**

- Trẻ yêu thích luyện tập, nhanh nhẹn trong khi vận động.

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia hoạt động .

**II. Chuẩn bị**

- Rổ bóng

- Phòng tập sạch sẽ.

**III. tiến hành**

**\* Hoạt động 1: Khởi động**

- Cho trẻ đi  vòng tròn theo nhạc, kết hợp các kiểu chân, gót chân, chạy chậm, chạy nhanh về đứng thành 3 hàng ngang.

**\* Hoạt động 2: Trọng động:**

**+ BTPTC:**

Tay: Các ngón tay đan vào nhau, co duỗi tay ra trước , lên cao

- Lưng, bụng: Ngồi duỗi chân quay người sang bên

- Chân: Bước chân sang bên khuỵu gối

- Bật: Bật tiến về trước )

- Cho trẻ hát bài “Thế giới quanh ta” tách thành 2 hàng đối diện nhau để tập.

**+ VĐCB**: ***“*Ném và bắt bóng bằng 2 tay*”***

- Cô giới thiệu.

- Cô Làm mẫu lần 1( không giải thích)

- Cô làm mẫu lần 2( kết hợp giải thích) : Cô đứng đối diện, cách nhau khoảng 4 m. Cô cầm bóng bằng 2 tay đưa lên cao và ném cho người đứng đối diện mình. Người đối diện bắt bóng bằng hai tay và ném ngược lại.

- Cho 2 trẻ lên làm, cả lớp quan sát.

- Lần lượt cho 2 bạn của 2 hàng lên làm,  xong về đứng cuối hàng, rồi đến 2 bạn tiếp theo cho đến hết hàng.

- Cho các trẻ yếu lên thực hiện lại.

- Cô quan sát, động viên, sửa sai, khen trẻ

- Cho trẻ nhắc lại tên vận động cơ bản.

**+ Trò chơi: “Mèo đuổi chuột”**

- Cô nêu cách chơi, luật chơi

- TC cho trẻ chơi 2-3 lần.

**\* Hoạt động 3: Hồi tỉnh**

- Cô cho trẻ làm chim mẹ chim con và cho trẻ ra sân chơi.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

*\* Biện pháp bổ trợ:*

VIII. KẾ HOẠCH CHI TIẾT NHÁNH 3 : Bé bảo vệ môi trường

Thứ 3 ngày 11 tháng 4 năm 2023

**-Tên hoạt động học: Đo thể tích bằng 1 đơn vị đo**

**-Thuộc lĩnh vực: PTNT**

**1.Mục đích-yêu cầu:**

***\*Kiến thức:***

- Trẻ biết đo thể tích bằng một đơn vị đo. Biết chọn thẻ số thích hợp để biểu đạt kết quả đo.

***\*Kỹ năng:***

- Rèn kỹ năng khéo léo, nhanh nhẹn khi đong đo và không làm đổ nước.

- Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc, có kỹ năng so sánh kết quả đo.

***\*Thái độ:***

- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động.

**2. Chuẩn bị**

- Hộp quà, chai nước nắp xanh, chai nước nắp đỏ, ca đong, thẻ số.

- Mỗi trẻ 1 khay đồ đùng: Nước pha màu xanh, ca đong, 1 chai nắp xanh - 1 chai nắp đỏ có độ lớn khác nhau, khăn lau, phễu, bút, thẻ số đủ cho trẻ.

- Chai lavie đựng đầy nước, 2 bình nước, bút.

- Nhạc “Yêu lắm Trường Sa ơi”, “em yêu biển đảo”,…

**3. Tiến hành**

**Hoạt động 1: Cùng bé ra đảo**

- Trẻ chơi lên tàu ra đảo thăm chú bộ đội và hát “Yêu lắm Trường Sa ơi”.

- Chú bộ đội tặng quà cho trẻ: Trong hộp quà có gì? \*

- Với những đồ dùng này chúng mình sẽ chơi trò chơi gì?

- Các con có nhận xét gì về độ lớn của 2 cái chai?

- Chai nào đựng được nhiều nước? Chai nào đựng được ít nước? Vì sao con biết?

**Hoạt động 2: Bé đong nước biển**

- Trẻ đi lấy khay đồ dùng

- Cô hướng dẫn cách đong nước: Cô lấy 1 cái ca làm đơn vị đo. Cô muốn rót được nước vào chai, cô dùng 1 chiếc phễu. Cô sẽ dùng ca này để múc đầy nước rồi đổ qua phễu cho nước chảy vào chai. 1 tay cô cầm và giữ phễu, đổ dần nước vào chai không làm rơi nước ra ngoài, đổ được ca nước đầu tiên, cô dùng bút gạch ngang mức nước vừa đo trong chai, tiếp theo cô múc ca nước thứ 2, cô vạch ngang mức nước cho đến khi đầy chai nước.

- Cô hỏi trẻ:

+ Đong mấy cốc nước thì sẽ đầy chai nước?

+ Khi đong đầy chai nước thì cần đến bao nhiêu ca nước? Cho trẻ đếm và lên gắn thẻ số tương ứng.

- Trẻ đọc kết quả (thể tích của chai thứ nhất bằng 2 ca nước).

- Trẻ thực hiện: đong nước vào chai nắp xanh, vừa đong vừa lấy bút vạch vào mực nước trong chai của mỗi ca nước và đếm xem thể tích của chai nước bằng bao nhiêu lần ca nước và gắn thẻ số tương ứng.

- Cô làm tương tự với chai thứ hai. Sau mỗi lần đong đầy chai, cô nhấn mạnh cho trẻ về thể tích của mỗi chai.

- Trẻ thực hiện: Đong nước vào chai nắp đỏ và đọc kết quả, gắn thẻ số tương ứng.

- Cô hỏi trẻ:

+ Chai nước nắp đỏ đựng được mấy ca nước, chai nước nắp xanh đựng được mấy ca nước?

+ Con có nhận xét gì về lượng nước của 2 chai nước vừa đo? Chai nào đựng được nhiều nước hơn? Vì sao con biết?

=> Cô chốt lại:

+ Với 2 chai to nhỏ khác nhau khi dùng 1 dụng cụ đo là ca nước thì lượng nước ở 2 chai nước không bằng nhau.

+ Cùng một đơn vị đo nhưng thể tích của từng vật khác nhau thì sẽ cho kết quả khác nhau, vật càng nhỏ thì số lần đong đo càng ít và ngược lại.

**Hoạt động 3: Chuyển nước ngọt ra đảo**

- Cách chơi: Trẻ chia thành 2 đội. Lần lượt 2 bạn một lượt ở mỗi đội cầm các đầu dây đã luồn vào cổ chai nước, khéo léo di chuyển đến đích để chai nước vào khay của đội mình. Thời gian là 1 bản nhạc.

- Cô và trẻ cùng kiểm tra kết quả:

+ Trẻ đoán xem đội nào mang được nhiều nước hơn.

+ Cho 2 đội đổ nước ở trong chai vào bình nước của đội mình. Cứ đổ được 1 chai thì trẻ dùng bút vạch mực nước trên bình. Cứ như vậy cho đến khi hết số chai nước của đội mình. Trẻ đọc kết quả đội xem đội nào chuyển được nhiều nước hơn bằng cách đọc số vạch ở mỗi bình nước và số chai nước đã đổ.

- Cô và trẻ cùng kiểm tra kết quả.

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

*\* Biện pháp bổ trợ:*